

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HƯNG HÀ
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2020/HNGĐ- ST
Ngày: 12- 5- 2020
V/v tranh chấp ly hôn,
nuôi con chung

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯNG HÀ, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Hùng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đinh Ngọc Phúc

2. Ông Nguyễn Văn Thực

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Trường - Thư ký TAND huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan Phương - Kiểm sát viên

Ngày 12 tháng 5 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 21/2020/TLST- HNGĐ ngày 04 tháng 02 năm 2020 về tranh chấp ly hôn, nuôi con chung, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2020/QĐXX-ST ngày 20 tháng 4 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 05/2020/QĐST- HNGĐ ngày 06 tháng 5 năm 2020 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Bùi Thị H, sinh năm 1995

Đăng ký HKTT: Thôn V, xã Đ, huyện H tỉnh Thái Bình

Hiện ở địa chỉ: Thôn Đ, xã Th, huyện Nh, tỉnh Ninh Bình

2. Bị đơn: Anh Nguyễn Quang Th, sinh năm 1984

Địa chỉ: Thôn V, xã Đ, huyện H, tỉnh Thái Bình

(Chị H có đơn xin xét xử vắng mặt. Anh Th vắng mặt tại phiên tòa không có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ly hôn, biên bản lấy lời khai, nguyên đơn là chị Bùi Thị H trình bày: Chị tự nguyện kết hôn với anh Nguyễn Quang Th và có đăng

ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Điệp Nông, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình vào ngày 25/5/2012. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hòa thuận đến đầu năm 2016 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn thường xuyên xô xát nhau do tính tình vợ chồng không hợp, không có tiếng nói chung. Vợ chồng đã ly thân từ tháng 4/2016 cho đến nay. Chị xác định tình cảm vợ chồng không còn nên chị xin ly hôn anh Th.

Chị và anh Th có 01 con chung là Nguyễn Duy Ch, sinh ngày 12/4/2013. Con chung vẫn ở với anh Th kể từ khi vợ chồng ly thân cho đến nay. Anh Th có nguyện vọng được nuôi con nên chị nhất trí để anh Th trực tiếp nuôi dưỡng con chung; chị nhận trách nhiệm góp cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Th mỗi tháng 1.000.000 đồng theo yêu cầu của anh Th cho đến khi con chung đủ 18 tuổi trưởng thành.

Về tài sản: Chị và anh Th không có tài sản chung, không có nợ chung. Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản.

- Bị đơn là anh Nguyễn Quang Th đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng anh Th không có mặt để tham gia tố tụng. Kết quả xác minh được gia đình anh Th và cơ sở thôn nơi anh Th cư trú cung cấp: Gia đình anh Th đã nhận được Thông báo về việc thụ lý vụ án cùng các văn bản tố tụng của Tòa án và đã giao trực tiếp cho anh Th các văn bản đó nhưng quan điểm của anh Th thông qua gia đình cho biết: Anh Th xác định vợ chồng có mâu thuẫn do tính tình không hợp và chị H đã bỏ đi 03 năm nay không quan tâm tới bố con anh. Nay chị H xin ly hôn, anh đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn vắng mặt anh. Hiện tại anh Th đang đi làm ăn tại tỉnh Quảng Ninh nhưng không rõ địa chỉ cụ thể, anh Th vẫn thường xuyên về gia đình chăm nom con. Nguyên vọng của anh Th xin được tiếp tục nuôi dưỡng con chung và yêu cầu chị H có trách nhiệm góp cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Th mỗi tháng 1.000.000 đồng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi trưởng thành. Anh Th và chị H không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến tại phiên tòa: Quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử đều tuân thủ đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa, không chấp hành đúng theo quy định tại các Điều 70, 72 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 238, Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; về quan hệ hôn nhân cần xử cho chị H được ly hôn anh Th; về quan hệ con chung cần xử giao con chung là Nguyễn Duy Chiến, sinh ngày 12/4/2013 cho anh Th trực tiếp nuôi dưỡng. Chị H có trách nhiệm góp cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Th mỗi tháng 1.000.000 đồng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi trưởng thành; về quan hệ tài sản không đặt ra giải quyết.

Chị H phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và án phí cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Bị đơn đã được Tòa án triệu tập họp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về nội dung: Quan hệ hôn nhân giữa chị Bùi Thị H và anh Nguyễn Quang Th xây dựng trên cơ sở tự nguyện, được Ủy ban nhân dân xã Điệp Nông, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình đăng ký kết hôn vào ngày 25/5/2012 là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hòa thuận đến đầu năm 2016 thì phát sinh mâu thuẫn do tính tình vợ chồng không hợp. Vợ chồng đã ly thân từ tháng 4/2016 cho đến nay không quan tâm đến nhau. Xét mâu thuẫn giữa chị H và anh Th đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, cần chấp nhận yêu cầu của chị H, xử cho chị H được ly hôn anh Th là phù hợp với Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

Về con chung: Hiện nay con chung của chị H, anh Th đang ở ổn định cùng anh Th. Chị H cũng nhất trí giao con chung cho anh Th nuôi dưỡng và nhận trách nhiệm góp cấp dưỡng nuôi con chung theo yêu cầu của anh Th. Vì vậy, cần giao con chung cho anh Th trực tiếp nuôi dưỡng và chị H có trách nhiệm góp cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Th mỗi tháng 1.000.000 đồng (Một triệu đồng) cho đến khi con chung đủ 18 tuổi trưởng thành là phù hợp.

Về quan hệ tài sản: Chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về án phí: Chị H phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và án phí cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 và Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Bùi Thị H được ly hôn anh Nguyễn Quang Th.

2. Về quan hệ con chung: Xử giao cho anh Nguyễn Quang Th trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Nguyễn Duy Ch, sinh ngày 12/4/2013. Chị Bùi Thị H

có trách nhiệm góp cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Nguyễn Quang Th mỗi tháng 1.000.000 đồng (Một triệu đồng). Thời gian góp cấp dưỡng nuôi con chung tính từ tháng 5/2020 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi trưởng thành. Chị H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Bùi Thị H phải nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền án phí cấp dưỡng nuôi con.

Chuyển số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) chị H đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0005884 ngày 04/02/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình thành tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Chị H còn phải nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền án phí cấp dưỡng nuôi con.

4. Về quyền kháng cáo: Chị Bùi Thị H và anh Nguyễn Quang Th có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Hưng Hà,
- Các đương sự,
- Chi cục THA dân sự H.Hưng Hà,
- UBND xã Diệp Nông, H. Hưng Hà,
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thế Hùng